

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày: 15 – 12 – 2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Nguyễn Minh Trí**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lý Hồng Hạnh**; Ông **Phan Thanh Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Lư** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 51/2022/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đoàn Văn Đ, sinh năm 1991. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Đoàn Văn U, sinh năm 1962 (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964 (sống); Tiền sự: 01. Tại Quyết định số 68/QĐ-XPVPHC ngày 24/01/2017 Công an huyện Thới Lai xử phạt Đoàn Văn Đ số tiền 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi “Đánh nhau và cùng đồng bọn cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”, chưa nộp phạt; Tiền án: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2022 đến nay. (Bị cáo có mặt)

- Người làm chứng: Ông **NLC**

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 00 phút ngày 01/8/2022 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thới Lai tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của người dân qua điện thoại báo đối tượng Đoàn Văn Đ ở căn nhà thuê tại ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến 20 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thới Lai phối hợp với Công an xã Đ tiến hành khám xét khẩn cấp căn nhà Đoàn Văn Đ đang thuê tại ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, phát hiện 01 (một) gói nilon có chứa tinh thể không màu (nghĩ là ma túy) để trong hộp điện thoại Redmi Note 10 5G đựng trong thùng giấy màu vàng ở phía góc trái phòng ngủ của Đoàn Văn Đ đang thuê ở. Lực lượng tiến hành thu giữ và lập biên bản niêm phong gói nilon và các vật chứng có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon bên trong có chứa tinh thể không màu (nghĩ là ma túy); 01 (một) chai nhựa màu trắng có ống hút màu vàng và ống thủy tinh màu trắng dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) quẹt gas màu vàng; 01 (một) cây kéo kim loại màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy màu vàng; 01 (một) hộp đựng điện thoại hiệu Redmi Note 10 5G.

Tại bản kết luận giám định số 170/KL-KTHS ngày 09/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: *Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,7921 gam.*

Trong quá trình điều tra Đoàn Văn Đ không thừa nhận gói nilon chứa tinh thể không màu nghĩ là ma túy và các vật dùng để sử dụng ma túy mà Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thới Lai khám xét, thu giữ là của Đ.

Tại thời điểm khám xét đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Đ, kết quả Đoàn Văn Đ dương tính với chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS-TL ngày 10/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố Đoàn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với mẫu vật sau giám định còn lại có khối lượng 1,7702 gam niêm phong số 270/KL-KTHS; 01 (một) chai nhựa màu trắng có ống hút màu vàng và ống thủy tinh màu trắng dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) quẹt gas màu vàng; 01

(một) cây kéo kim loại màu trắng; 01 (một) hộp giấy màu vàng; 01 (một) hộp đựng điện thoại hiệu Redmi Note 10 5G; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen đã qua sử dụng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai theo Biên bản giao nhận tài sản, vật chứng số 07/2023 ngày 24/11/2022.

Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận lượng ma túy mà Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thới Lai thu giữ tại nhà bị cáo thuê là của bị cáo. Tại phần tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo thống nhất với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa: Căn cứ vào các lời khai được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, tang vật thu giữ đã đủ cơ sở truy tố bị cáo Đoàn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn Đ từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù giam.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý đối với: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,7702 gam được niêm phong số 270/KL-KTHS; 01 (một) chai nhựa màu trắng có ống hút màu vàng và ống thủy tinh màu trắng dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) que gạt màu vàng; 01 (một) cây kéo kim loại màu trắng; 01 (một) hộp giấy màu vàng; 01 (một) hộp đựng điện thoại hiệu Redmi Note 10 5G; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện bị cáo phạm tội và không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*: Bị cáo Đoàn Văn Đ có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo cho rằng gói nilon chứa tinh thể không màu (nghĩ là ma túy) và bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy do lực lượng công an thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo không phải của bị cáo, là của ai bị cáo không biết. Lời khai của bị cáo tại các biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa là không thống nhất, có mâu thuẫn trong lời khai, thể hiện bị cáo quanh co, chối tội. Tại thời điểm khám xét người và chỗ ở của bị cáo thì chỉ có một mình bị cáo trong nhà. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo ngày 01/8/2022, tại thời điểm khám xét người và chỗ ở của bị cáo thì bị cáo dương tính với chất ma túy. Bị cáo thừa nhận có sử dụng ma túy trước đó.

Vì vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định gói nilon có khối lượng 1,7921 gam qua giám định là ma túy loại Methamphetamine và bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy lực lượng công an thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo vào ngày 01/8/2022 là của bị cáo.

Hành vi cất giấu ma túy có khối lượng 1,7921 gam loại Methamphetamine để sử dụng cá nhân là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo phải chịu chế tài hình phạt theo quy định của Bộ luật hình sự.

Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố Đoàn Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi bị cáo thực hiện.

Khi lượng hình đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức độ phạm tội của bị cáo nhằm đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội; để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Đoàn Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo Đoàn Văn Đ không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] *Về nhân thân và mức độ phạm tội của bị cáo*: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 77/2013/HSPT ngày 08/7/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt Đoàn Văn Đ 03 năm tù về tội “*cướp tài sản*”, 01 (một) năm tù về tội “*cưỡng đoạt tài sản*”, 01 (một) năm tù về tội “*đánh bạc*”, tổng hợp hình phạt chung là 05 (năm) tù, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/11/2016; Tại Quyết định

số 68/QĐ-XPVPHC ngày 24/01/2017 Công an huyện Thới Lai xử phạt Đoàn Văn Đ số tiền 4.250.000 đồng về hành vi “Đánh nhau và cùng đồng bọn cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”, chưa nộp phạt; Tại Quyết định số 531/QĐ-XPHC ngày 24/01/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai xử phạt Đoàn Văn Đ 16.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua, bán, vận chuyển, tàng trữ vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép”, đóng phạt xong ngày 18/3/2019; Tại Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Đoàn Văn Đ, tuy nhiên bị cáo không chấp hành. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được phân tích như trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo trật tự, trị an tại địa phương.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,7702 gam được niêm phong số 270/KL-KTHS; 01 (một) chai nhựa màu trắng có ống hút màu vàng và ống thủy tinh màu trắng dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) que gas màu vàng; 01 (một) cây kéo kim loại màu trắng; 01 (một) hộp giấy màu vàng; 01 (một) hộp đựng điện thoại hiệu Redmi Note 10 5G là công cụ phương tiện bị cáo dùng để phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không dùng vào mục đích phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích, nhận định trên cho thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa sẽ được Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc để lượng hình đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Đoàn Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau còn lại giám định có khối lượng 1,7702 gam được niêm phong số 270/KL-KTHS; 01 (một) chai nhựa màu trắng có ống hút màu vàng và ống thủy tinh màu trắng dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) quẹt gas màu vàng; 01 (một) cây kéo kim loại màu trắng; 01 (một) hộp giấy màu vàng; 01 (một) hộp đựng điện thoại hiệu Redmi Note 10 5G.

Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Đ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1010 màu đen đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại.

Các tài sản, vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai theo Biên bản giao nhận tài sản, vật chứng số 07/2023 ngày 24/11/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đoàn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND.TP.Cần Thơ;
- VKSND.TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- VKS huyện Thới Lai;
- THA huyện Thới Lai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Nguyễn Minh Trí